

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/DS-ST
Ngày: 14-3-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm

2. Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 307/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị A, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Cao Thanh H, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Bích Ph, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 01/11/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Trần Thị A trình bày:*

Trước đây bà có chơi hội do bà Nguyễn Bích Ph và ông Cao Thanh H làm chủ hội; bà đóng hội đầy đủ và hốt hội của bà Ph, ông H được số tiền là 77.000.000

đồng. Ngày 26/4/2020 âm lịch bà có cho vợ chồng bà Ph và ông H vay số tiền là 77.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận, bà Ph có viết và ký vào hợp đồng cho vay tiền. Kể từ khi bà Ph và ông H vay đến nay chưa trả vốn và lãi cho bà, bà có nhiều lần yêu cầu nhưng bà Ph và ông H hứa hẹn lần lữa nhưng không trả nợ cho bà. Nay, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà số tiền vốn đã vay là 77.000.000 đồng, bà không yêu cầu ông H và bà Ph trả lãi cho bà đối với số tiền vốn đã vay này.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà ông H và bà Ph không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu trả lại số tiền đã vay của bà Trần Thị A. Đồng thời, Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chỉ có nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph vắng mặt không lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được cũng như nghe ý kiến của ông H và bà Ph về yêu cầu trả lại số tiền đã vay của bà A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, trên cơ sở yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng bị đơn luôn vắng mặt không có ý kiến phản bác hay phản đối. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị A về việc yêu cầu vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền nợ gốc đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Trần Thị A với ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn hiện đang cư trú tại ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Tại đơn khởi kiện bà Trần Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng) và tiền lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 26/4/2020 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà A chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng). Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị A về việc chỉ yêu cầu ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng), không yêu cầu tiền lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 26/4/2020 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận căn cứ theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn cung cấp cho Tòa án Hợp đồng vay tiền đề ngày 26/4/2020 có chữ ký vay tiền của bà Nguyễn Bích Ph. Phía bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Tại phiên tòa, đương sự xác định không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bà Trần Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền vốn đã vay là 77.000.000 đồng, bà A không yêu cầu ông H và bà Ph trả lãi đối với số tiền vốn đã vay này. Đối với ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trong quá trình tố tụng không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu đòi lại khoản tiền nợ gốc đã vay của bà Trần Thị A, như vậy ông H và bà Ph đã từ bỏ quyền chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự và

đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày của bà Trần Thị A và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cụ thể là Hợp đồng vay tiền ngày 26/4/2020 có chữ ký của bà Nguyễn Bích Ph ký nhận vay số tiền 77.000.000 đồng của bà A để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A là có cơ sở.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 91, 92, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị A về việc yêu cầu ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà A số tiền nợ gốc đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng).

2. Buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Trần Thị A số tiền nợ gốc đã vay là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph phải chịu là 3.850.000 đồng (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Trần Thị A số tiền tạm ứng án phí là 1.925.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số

0007599 ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền